

CHỦ ĐỀ 4. ÔN TẬP TÙY BÚT, TẢN VĂN, THƯ, CHÍNH LUẬN, NHẬT DỤNG**MÔN: NGỮ VĂN – KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG - LỚP 7****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****A. Lý thuyết****1. Lý thuyết tùy bút, tản văn, thư, chính luận**

Thể loại	Khái niệm	Đặc điểm
Tùy bút	Là một thể trong kí, dùng để ghi chép, miêu tả những hình ảnh, sự việc mà người viết quan sát, chứng kiến	Thể hiện cảm xúc, tình cảm, suy nghĩ của tác giả trước các hiện tượng và vấn đề của đời sống
Tản văn	Là loại văn xuôi ngắn gọn, hàm súc có cách thể hiện đa dạng (trữ tình, tự sự, nghị luận, miêu tả,...)	Mang tính châm phá, bộc lộ trực tiếp suy nghĩ, cảm xúc của người viết qua các hiện tượng đời sống thường nhật, giàu ý nghĩa xã hội.
Thư	Thư (hay thư từ) là hình thức văn bản đặc biệt, có đối tượng tiếp nhận cụ thể, được dùng để giao tiếp với nhiều mục đích như: bày tỏ tình cảm, chia sẻ trải nghiệm, cung cấp thông tin, thuyết phục hoặc thể hiện sự đồng tình về một vấn đề	Có đối tượng tiếp nhận cụ thể và rõ ràng, thường được viết với nhiều mục đích giao tiếp khác nhau như bày tỏ tình cảm, chia sẻ, thuyết phục hay cung cấp thông tin.
Chính luận	Là thể văn nghị luận viết về những vấn đề thuộc nhiều lĩnh vực đời sống khác nhau: chính trị, kinh tế, triết học, văn hóa, xã hội,....	Bàn bạc, thảo luận, phê phán hay truyền bá tư tưởng một tư tưởng, một quan điểm nào đó nhằm phục vụ trực tiếp cho lợi ích của một tầng lớp, một giai cấp nhất định

2. Khái quát nội dung chính của các văn bản

Văn bản	Tác giả	Xuất xứ	Nội dung chính	Giá trị nghệ thuật
<i>Trở gió</i>	Nguyễn Ngọc Tư (1976)	Trích từ <i>Tạp văn Nguyễn Ngọc Tư</i> (2005)	Nguyễn Ngọc Tư đã khắc họa mùa gió chướng không chỉ như một dấu hiệu của thời gian chuyển mùa, mà còn gợi lên tâm trạng ngổn ngang, ngóng chờ trong con người. “Gió chướng” gắn liền với nỗi nhớ, kỉ niệm gia đình và	- Ngôn ngữ gợi hình, gợi cảm - Sử dụng nhiều hình ảnh so sánh, nhân hóa - Nhiều từ ngữ địa phương, mang đậm phong cách Nam Bộ.

			quê hương sâu sắc, khó phai.	
<i>Tháng Giêng, mơ về trăng non rét ngọt</i>	Vũ Bằng (03/06/1913-07/04/1984)	Trích <i>Thương nhớ mười hai</i> (bút kí, 1972), là bài đầu tiên của tập tùy bút	Qua ngòi bút của Vũ Bằng, mùa xuân miền Bắc, đặc biệt là Hà Nội, hiện lên đẹp đẽ và đậm nét đặc trưng với khí hậu, thời tiết xuân riêng biệt. Tác giả gọi lên trong người đọc rung cảm sâu sắc trước thiên nhiên và nỗi nhớ mùa xuân, làm cho tâm hồn thêm phong phú và đẹp đẽ.	- Lối viết trữ tình, giàu chất thơ, hướng vào nội tâm, hướng về phong cảnh thiên nhiên bốn mùa xứ sở... - Ngôn từ tinh tế, đầy cảm hứng
<i>Chuyện cơm hến</i>	Hoàng Phủ Ngọc Tường (1937)	Trích Huế - Di tích và con người	Chuyện cơm hến không phải chỉ đơn giản là văn bản giới thiệu một món ăn. Tác giả còn giới thiệu đến người đọc những câu chuyện xung quanh món cơm hến và đặc biệt là khẳng định giá trị văn hóa tinh thần của món ăn	- Ngôn ngữ bình dị, đậm chất địa phương - Lối viết lôi cuốn, hấp dẫn - Cái tôi yêu quê hương, yêu văn hóa ẩm thực
<i>Hội lồng tồng</i>	Trần Quốc Vượng - Lê Văn Hào - Dương Tất Từ	Theo Trần Quốc Vượng - Lê Văn Hào - Dương Tất Từ, Mùa xuân và phong tục Việt Nam	Văn bản tái hiện lại hình ảnh của lễ hội Lồng tồng, qua đó thể hiện tình yêu của tác giả với những nét đẹp đậm đà bản sắc dân tộc.	- Cách triển khai lập luận, lí lẽ, bằng chứng rõ ràng, sắp xếp trật tự hợp lí - Lối viết hấp dẫn, thú vị
<i>Dấu ấn Hồ Khanh</i>	Nhật Văn	Theo Nhật Văn, báo điện tử <i>Quảng Bình</i> , ngày 21/07/2014	Văn bản tường thuật lại câu chuyện khám phá thiên nhiên, phát hiện ra hang Sơn Đoòng của Hồ Khanh. Qua đó tác phẩm cho ta hiểu thêm về cuộc	- Lời văn ngắn gọn, cô đọng, hàm súc. - Tuy là văn bản thuyết minh mang nhưng lời văn rất nhẹ nhàng, giàu hình ảnh.

			sống và con đường cống hiến của những người có công trong việc thay đổi cuộc sống của chúng ta.	
<i>Bản đồ dẫn đường</i>	Đa-ni-en Gôt-li-ép (1946)	Trích <i>Những bức thư gửi cháu Sam, Thông điệp cuộc sống</i> , Minh Trâm - Hoa Phượng - Ngọc Hân dịch	Bức thư giúp ta biết cách nhận ra sự tri ân và ý nghĩa của cuộc đời trong bất kỳ hoàn cảnh nào, khuyến khích chúng ta tìm tòi, yêu thích và làm sống cái tôi tự trong sâu thẳm lòng mình.	- Mở đầu bằng câu chuyện mang tính ngụ ngôn nhằm dẫn dắt người đọc nhẹ nhàng vào vấn đề chính. - Lời văn đơn giản, ngắn gọn, nhưng mang tính uyên thâm
<i>Hãy cầm lấy và đọc</i>	Huỳnh Như Phương (1955)	Trích <i>Hãy cầm lấy và đọc</i> (2016)	“Hãy cầm lấy và đọc” như một lời nhắn nhủ trân trọng tới độc giả hãy đọc sách, tiếp xúc trực tiếp với một cuốn sách, hãy tự trải nghiệm mà không bước qua một trung gian nào.	- Lập luận chặt chẽ, logic bằng những lí lẽ và dẫn chứng thuyết phục. - Lời văn tha thiết, bày tỏ thái độ lo lắng trước thực trạng đọc sách của con người hiện nay.

B. Bài tập

Câu 1. Đọc văn bản *Trở gió* và trả lời các câu hỏi:

- Gió chướng thường xuất hiện vào thời điểm nào trong năm?
- Tại sao tác giả lại có tâm trạng “lộn xộn, ngổn ngang” khi đón gió chướng về?
- Hồi ức tuổi thơ của tác giả về gió chướng gắn với hình ảnh và cảm xúc gì?
- Theo em, vì sao tác giả lại nói “gió chướng với tôi, một đứa bấp bênh văn chương, nó ‘gọi’ khủng khiếp”?
- Nếu có ai đó bán một “mùa gió” như trong suy nghĩ của tác giả, em có muốn mua không? Vì sao?

Câu 2. Đọc văn bản *Tháng Giêng, mơ về trăng non rét ngọt* và trả lời các câu hỏi:

- Xác định đề tài của văn bản trên.
- Chỉ ra khoảng thời gian mà tác giả cảm thấy “yêu mùa xuân nhất”.
- Nêu một dẫn chứng trong văn bản nói về nét đẹp văn hoá cổ truyền.
- Hãy phân tích hiệu quả sự kết hợp giữa yếu tố tự sự và yếu tố trữ tình trong đoạn văn sau:

Y như những con vật nằm thu hình một nơi trốn rét thấy nắng ấm trở về thì lại bò ra để nhảy nhót kiếm ăn, anh cũng “sống” lại và thêm khát yêu thương thực sự. Ra ngoài trời, thấy ai cũng muốn yêu thương, về đến nhà lại cũng thấy yêu thương nữa.

e. Cảm hứng chủ đạo của đoạn trích trên được thể hiện như thế nào?

Câu 3. Đọc văn bản sau:

Chuyện cơm hến

[...] Trước hết, nói về cơm. Người Việt mình ăn cơm kiểu nào cũng phải nóng, duy chỉ cơm hến nhất thiết phải là cơm nguội. Hình như người Huế muốn bày tỏ một quan niệm rằng trên đời chẳng có một vật gì đáng phải bỏ đi, nên bày ra món cá lẹp kẹp rau mung, và món cơm nguội với những con hến nhỏ lẫn lẫn làm sốt ruột người chế biến món ăn, gọi là cơm hến. Sau này ở Huế người ta bày thêm món bún hến, dùng bún thay cơm nguội. Tôi rất ghét những lối cải tiến tạp nham như vậy. Bún đã có bún bò, ai có giang sơn nấy, việc gì phải cướp bản quyền sáng chế của người khác. Và lại, người Huế (Huế xưa, không phải bây giờ) rất kiên định trong “lập trường ăn uống” của mình. Tôi nghĩ rằng trong vấn đề khẩu vị, tính bảo thủ là một yếu tố văn hoá hết sức quan trọng, để bảo toàn di sản. Với tôi, một món ăn đặc sản cũng giống như một di tích văn hoá, cứ phải giống y như nghìn xưa, và mọi ý đồ cải tiến đều mang tính phá phách, chỉ tạo nên những “đồ giả”!

[...] Hương vị bát ngát suốt đời người của tô cơm hến là mùi ruốc thơm dậy lên tận óc, và vị cay đến trào nước mắt. Người “máu” cơm hến vẫn chưa vừa lòng với vị cay sẵn có, còn đòi thêm một trái ớt tươi để cắn kêu cái rộp! Nước mắt đầm đìa, mồ hôi ròng ròng nhỏ giọt vào tô cơm, thế mà cứ sì sụp, xuýt xoa kêu “ngon, ngon!”; đi xa nhớ lại thêm tới đứt sợi tóc, ở nước ngoài về bay ra Huế để ăn cho được một tô cơm hến lấy làm hả hê, thế đấy, chao ôi là Huế!

Tôi nhớ lần ấy, chiều mưa râm rì cỡ tháng mười một, tôi ngồi ăn cơm hến ở nhà Bửu Ý ở đường Hàng Me. Tôi vừa đi Tây về, suốt hai tuần ở cùng đại hội các nhà văn, bữa ăn nào cũng toàn thịt, bơ, phó mát..., đến nỗi tôi thất kinh, nhiều ngày chỉ mang một mớ trái cây về phòng, ăn trừ bữa. Nhiều tuần lễ không có một hột cơm trong bụng, nghe tiếng rao cơm hến, tôi thấy xúc động tận chân răng. Đây là lần đầu tiên, tôi ăn một tô cơm hến bằng tất cả tâm hồn. Thấy chị bán hàng phải cho quá nhiều thứ trong bát cơm nhỏ, công thế mà chỉ bán có năm đồng bạc, tôi thấy làm ái ngại hỏi chị:

Lời lẽ bao nhiêu mà chị phải công kỹ đến thế. Chỉ cần ba bốn thứ, vừa vừa thôi, có đỡ mất công không? Chị nhìn tôi với đôi mắt giận dữ rất lạ: Nói như cậu thì... còn chi mà là Huế!

Chị gánh hàng đi, dáng gầy mỏng manh, chiếc áo dài đen cũ kỹ, chiếc nón cời và tiếng rao lanh lảnh, bây giờ tôi mới phát hiện thêm vị thứ mười lăm, là lửa. Vâng, một bếp lửa chất chiu, ấp ủ đi trong mưa suốt mùa đông, bẽn lẽn theo bước chân người...

a. Xác định đề tài của văn bản.

b. Theo văn bản, khi vừa đi Tây về, nghe tiếng rao cơm hến, tâm trạng của tác giả như thế nào?

c. Chỉ ra yếu tố tự sự và trữ tình trong đoạn văn và nêu tác dụng:

“Tôi vừa đi Tây về, suốt hai tuần ở cùng đại hội các nhà văn, bữa ăn nào cũng toàn thịt, bơ, phó mát..., đến nỗi tôi thất kinh, nhiều ngày chỉ mang một trái mớ cây về phòng, ăn trừ bữa. Nhiều tuần lễ không có một hạt cơm trong bụng, nghe tiếng rao cơm hến, tôi thấy xúc động tận chân răng.”

d. Xác định cảm hứng chủ đạo và nhận xét về cách thể hiện cảm hứng chủ đạo trong văn bản.

e. Trong bối cảnh hiện nay, khi ẩm thực nước ngoài du nhập vào Việt Nam ngày càng nhiều, các món ăn truyền thống của ta đang đứng trước nhiều thách thức. Từ đó, những suy nghĩ, tình cảm của tác giả trong văn bản “*Chuyện cơm hến*” có ý nghĩa như thế nào đối với anh/ chị?

Câu 4. Đọc văn bản *Hội lồng tồng* và trả lời các câu hỏi:

a. Hội lồng tồng được tổ chức vào khoảng thời gian nào trong năm?

b. Hội lồng tồng có ý nghĩa gì đối với đồng bào Tày – Nùng?

c. Tại sao trò múa sư tử được thanh niên Tày – Nùng yêu thích?

d. Em hãy nêu cảm nhận của mình về nét đẹp trong phần “lượn lồng tồng” của hội.

e. Theo em, vì sao nói: “Lượn, tiếng nói của tình yêu, tiếng lòng của ngày hội xuân...”?

Câu 5. Đọc văn bản *Dấu ấn Hồ Khanh* và trả lời các câu hỏi:

a. Hồ Khanh quê ở đâu?

b. Vì sao Hồ Khanh được các nhà khoa học và đoàn thám hiểm tin tưởng, lựa chọn làm người dẫn đường?

c. Hang Sơn Đoòng có đặc điểm gì nổi bật khiến nó trở nên nổi tiếng thế giới?

d. Theo em, điều gì đã giúp Hồ Khanh có thể phát hiện ra nhiều hang động mới ở Vườn quốc gia Phong Nha – Kẻ Bàng?

e. Em hãy nêu ý nghĩa của việc Hồ Khanh tích cực vận động người dân bảo vệ di sản thiên nhiên và những bài học mà em rút ra được từ câu chuyện của anh.

Câu 6. Đọc văn bản *Bản đồ dẫn đường* và trả lời các câu hỏi:

a. Vì sao người đàn ông trong truyện ngụ ngôn lại tìm chìa khóa dưới ngọn đèn đường, dù ông nhớ chìa khóa rơi ở cửa nhà?

b. Ý nghĩa chính của câu chuyện ngụ ngôn về chìa khóa là gì?

c. “Bản đồ dẫn đường” trong văn bản được tác giả hiểu như thế nào?

d. Tác giả kể về quan điểm sống của bố mẹ và ông khi ông còn nhỏ như thế nào? Ông có đồng ý với quan điểm đó không? Vì sao?

e. Theo ông ngoại, làm thế nào để mỗi người có thể tìm được “bản đồ dẫn đường” đúng đắn cho cuộc đời mình?

Câu 7. Đọc văn bản *Hãy cầm lấy và đọc* và trả lời các câu hỏi:

a. Theo văn bản, câu nói “Hãy cầm lấy và đọc” xuất phát từ câu chuyện nào?

b. Tác giả muốn nhấn mạnh điều gì qua hình ảnh “người không đọc [...] cũng có thể ‘chết’, cái chết dần dần, êm ái, không dễ nhận ra”?

c. Em hãy nêu một hành động cụ thể mà em có thể làm để phát triển thói quen đọc sách trong đời sống hằng ngày.

d. Vì sao tác giả cho rằng "sách không nên trở thành một cổ vật rêu phong"?

e. Em có đồng ý với ý kiến: "Đọc sách là cách để hiểu người, hiểu đời và hiểu chính mình" không? Vì sao?

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

Câu 1:**Phương pháp:**

Đọc kĩ văn bản

Chú ý các chi tiết, từ ngữ đặc sắc

Lời giải chi tiết:

a. Gió chướng thường xuất hiện vào cuối năm, bắt đầu từ khoảng tháng Chín, khi trời se lạnh, báo hiệu mùa Tết đang đến gần.

b. Vì gió chướng khiến tác giả vừa vui mừng vì được gặp lại một điều quen thuộc, vừa buồn bực vì nó gợi đến cảm giác năm sắp hết, thêm tuổi, cuộc sống còn nhiều điều chưa làm được, như thể đang mất đi điều gì đó không rõ ràng.

c. Gió chướng gắn với tuổi thơ háo hức, mong chờ Tết, là dịp được sắm sửa quần áo, dép mới, là mùi rom, mùi lúa, là tiếng má hát, là niềm hy vọng về mùa thu hoạch và sự no đủ.

d. Vì gió chướng không chỉ là hiện tượng tự nhiên, mà còn là ký ức, nỗi nhớ, là thứ đánh thức cảm xúc, gợi nhắc quê hương, gắn với tuổi thơ, với những hình ảnh thân quen và tình cảm gia đình. Gió chướng như một biểu tượng giàu chất thơ trong tâm hồn tác giả.

e.

– Có, vì em muốn giữ lại một phần ký ức, một cảm xúc đẹp như gió chướng trong bài, để mỗi lần nhớ lại, em thấy ấm áp, nhẹ nhõm và gắn bó với quê hương hơn.

– Không, vì mùa gió là thứ thiên nhiên ban tặng, không thể mua bán, và điều ý nghĩa là ta cảm nhận, trân trọng nó khi còn có thể sống giữa quê nhà.

Câu 2:**Phương pháp:**

Đọc kĩ văn bản

Chú ý các chi tiết, từ ngữ đặc sắc

Lời giải chi tiết:

a. Đề tài: mùa xuân

b. Thời gian: Sau rằm tháng giêng

c.

- *Nhang trầm, đèn nến, và nhất là bầu không khí gia đình đoàn tụ êm đềm, trên kính dưới nhường, trước những bàn thờ Phật, bàn thờ Thánh, bàn thờ tổ tiên...*

- *... lúc thịt mỡ dưa hành đã hết, người ta bắt đầu trở về bữa cơm giản dị có cà om với thịt thăn điểm những lá tía tô thái nhỏ hay bát canh trứng cua vắt chanh ăn mát như quạt vào lòng.*

- *Cánh màn điều treo ở đầu bàn thờ ông vải đã hạ xuống từ hôm “hoá vàng”...*

d. Sự kết hợp giữa yếu tố tự sự và yếu tố trữ tình:

- Chỉ ra yếu tố tự sự và trữ tình:

+ Tự sự: *Y như những con vật nằm thu hình một nơi trốn rét thấy nắng ấm trở về thì lại bò ra để nhảy nhót kiếm ăn, anh cũng “sống” lại và*

+ Trữ tình: *thèm khát yêu thương thực sự. Ra ngoài trời thấy ai cũng muốn yêu thương, về đến nhà lại cũng thấy yêu thương nữa.*

- Hiệu quả: Đoạn văn cho thấy mùa xuân là mùa của sức sống và tình yêu thương, sự mê luyến mùa xuân của con người.

e. Cảm hứng chủ đạo: Tình yêu mùa xuân và nỗi nhớ mùa xuân quê hương miền Bắc của tác giả.

Câu 3:

Phương pháp:

Đọc kĩ văn bản

Chú ý các chi tiết, từ ngữ đặc sắc

Lời giải chi tiết:

a. Đề tài: Ẩm thực (hoặc “Món ăn”).

b. Trong đoạn trích, vừa đi Tây về, nghe tiếng rao cơm hến, *tôi thấy xúc động tận chân răng*.

c.

- Yếu tố tự sự và trữ tình:

+ Yếu tố tự sự: *Tôi vừa đi Tây về, suốt hai tuần ở cùng đại hội các nhà văn, bữa ăn nào cũng toàn thịt, bơ, pho mát..., nhiều ngày chỉ mang một trái cây về phòng, ăn trừ bữa. Nhiều tuần lễ không có một hột cơm trong bụng, nghe tiếng rao cơm hến”*

+ Yếu tố trữ tình: *“đến nỗi tôi thất kinh”, “tôi thấy xúc động tận chân răng”*

- Tác dụng của việc sử dụng kết hợp yếu tố tự sự và trữ tình trong đoạn trích:

+ Giúp đoạn văn trở nên sinh động, hấp dẫn, tăng sức gợi hình, gợi cảm.

+ Giúp người đọc hiểu rõ về hoàn cảnh của tác giả, thể hiện trực tiếp tình cảm xúc động của tác giả đối với món cơm hến.

d.

- Cảm hứng chủ đạo trong đoạn trích: tự hào, ca ngợi, thích thú trước sự độc đáo về món cơm hến của tác giả.

- Nhận xét cảm hứng chủ đạo:

+ Cảm hứng chủ đạo được thể hiện xuyên suốt trong toàn bộ văn bản: tự hào về món đặc sản của quê hương.

+ Thể hiện trực tiếp qua những từ ngữ bộc lộ cảm xúc *“đến nỗi tôi thất kinh, tôi thấy xúc động tận chân răng, há hê, tâm hồn...”*, tác động đến người đọc giúp người đọc cảm nhận được tình yêu, lòng tự hào của tác giả.

e.

- Trân trọng, yêu mến văn hoá ẩm thực của quê hương, không chạy theo ẩm thực của nước ngoài.

- Giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc.

Câu 4:**Phương pháp:**

Đọc kĩ văn bản

Chú ý các chi tiết, từ ngữ đặc sắc

Lời giải chi tiết:

- Hội làng tổng được tổ chức từ sau Tết Nguyên đán đến Tết Thanh minh.
- Hội làng tổng là dịp để cầu mùa, cúng thần nông, vui xuân, trưng bày sản phẩm nông nghiệp, giao lưu văn hoá, đồng thời thể hiện niềm tin vào mùa màng bội thu, cuộc sống an lành và tình yêu quê hương, đất nước.
- Vì mùa sư tử vừa là trò chơi mang tính võ thuật, giúp rèn luyện thân thể, vừa thể hiện tinh thần thượng võ, bản lĩnh, và còn là cách luyện võ để tự vệ và bảo vệ bản làng khi cần.
- Phần “lượn lồng tổng” thể hiện nét đẹp văn hóa truyền thống của dân tộc Tày – Nùng. Các bài hát giàu chất thơ, thể hiện tình yêu thiên nhiên, lao động và con người, đồng thời giúp gắn kết cộng đồng, tạo nên không khí ấm áp, vui tươi trong mùa xuân.
- Vì “lượn” là hình thức hát giao duyên độc đáo giữa trai gái, thể hiện tình cảm chân thành, trong sáng trong không khí ấm áp của ngày hội. Những bài hát “lượn” chính là tiếng lòng của người trẻ, là niềm hy vọng và khát vọng yêu thương, nên được ví như tiếng nói của tình yêu.

Câu 5:**Phương pháp:**

Đọc kĩ văn bản

Chú ý các chi tiết, từ ngữ đặc sắc

Lời giải chi tiết:

- Hồ Khanh quê ở thôn Phong Nha, xã Sơn Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.
- Vì Hồ Khanh là người dân địa phương đi rừng nhiều, biết rõ địa hình và hệ thống hang động, có kinh nghiệm đi rừng, nhiệt tình, chu đáo, đam mê khám phá hang động và luôn sẵn sàng hỗ trợ các đoàn nghiên cứu.
- Hang Sơn Đoòng là hang động lớn nhất thế giới về chiều cao và chiều rộng, có con sông ngầm sâu, không khí mát lạnh và thạch nhũ tuyệt đẹp, tạo nên cảnh quan kỳ vĩ, độc đáo.
- Hồ Khanh có tính tò mò, đam mê khám phá, đi rừng nhiều và hiểu rõ địa hình, cộng với kiên trì tìm kiếm và ghi nhớ chi tiết các nơi đã qua.
- Ý nghĩa: Việc vận động bảo vệ di sản thiên nhiên giúp giữ gìn vẻ đẹp tự nhiên, bảo tồn các giá trị đặc biệt của khu vực cho thế hệ tương lai, đồng thời thúc đẩy phát triển du lịch bền vững.
 - Bài học: Qua câu chuyện của Hồ Khanh, em học được sự cần cù, nhiệt tình, trách nhiệm với cộng đồng và thiên nhiên, biết yêu quý, bảo vệ môi trường sống của mình và phát huy khả năng, sở thích để đóng góp cho xã hội.

Câu 6:

Phương pháp:

Đọc kĩ văn bản

Chú ý các chi tiết, từ ngữ đặc sắc

Lời giải chi tiết:

- Người đàn ông tìm chìa khóa dưới ngọn đèn đường vì ở đó sáng hơn nên ông dễ nhìn hơn, mặc dù ông nhớ chìa khóa rơi ở cửa nhà nhưng nơi đó tối không nhìn rõ.
- Ý nghĩa câu chuyện ngụ ngôn là: con người thường tìm câu trả lời hoặc giải pháp ở nơi dễ thấy, sáng sủa, nhưng thực chất điều mình cần có thể nằm ở nơi khó khăn, tối tăm, đòi hỏi sự dũng cảm và nỗ lực để khám phá.
- “Bản đồ dẫn đường” là cách nhìn nhận về cuộc đời và con người, là hệ thống giá trị, quan điểm được hình thành từ gia đình, tôn giáo, kinh nghiệm bản thân, giúp mỗi người định hướng suy nghĩ, hành động và phản ứng với cuộc sống.
- Bố mẹ ông khi ông còn nhỏ có quan điểm cuộc đời là nơi đầy hiểm nguy, cần phải cảnh giác, đề phòng. Ông không đồng ý với quan điểm đó vì ông cảm thấy yêu mến, tin tưởng mọi người, và nhìn cuộc sống như một chốn bình yên, an toàn.
- Theo ông ngoại, để tìm được “bản đồ dẫn đường” đúng đắn, mỗi người phải sẵn sàng tìm kiếm trong bóng tối, tự vẽ bản đồ cho chính mình dựa trên kinh nghiệm bản thân, không nhất thiết phải theo bản đồ được truyền sẵn hay của người khác.

Câu 7:**Phương pháp:**

Đọc kĩ văn bản

Chú ý các chi tiết, từ ngữ đặc sắc

Lời giải chi tiết:

- Câu nói xuất phát từ câu chuyện Thánh Augustine nghe thấy lời thì thầm của một em bé khi đang ngồi tĩnh lặng trong vườn.
- Tác giả muốn nhấn mạnh rằng nếu không đọc, con người sẽ nghèo nàn về đời sống tinh thần, bị “chết” trong sự thiếu hiểu biết và cảm xúc mà không nhận ra.
- Mỗi ngày dành ít nhất 15–30 phút để đọc một cuốn sách yêu thích, hoặc đến thư viện đọc sách vào cuối tuần.
- Vì sách cần được đọc, được sử dụng để truyền đạt tri thức và nuôi dưỡng tinh thần chứ không chỉ để trưng bày, khoe của hay giữ như đồ vật cũ kỹ.
- Em đồng ý vì đọc sách giúp em hiểu hơn về cuộc sống, cảm xúc và suy nghĩ của người khác, đồng thời cũng giúp em khám phá bản thân.